



# Các nguyên lý kinh tế của FTA

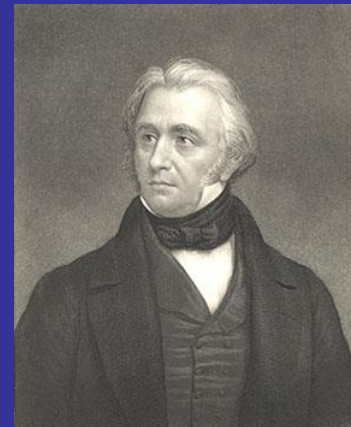
## Đo lường tác động

*“Không có một lý do duy nhất mang lại cho một dân tộc sự thịnh vượng hoặc đau khổ. Không có người bạn nào của thương mại tự do lại ngốc ngếch tới mức nói rằng thương mại tự do là điều duy nhất có giá trị trên thế giới này; rằng tôn giáo, chính phủ, cảnh sát, quản trị tư pháp, chi phí công, quan hệ đối ngoại chẳng có gì để làm liên quan tới sự thịnh vượng của dân tộc đó.”*

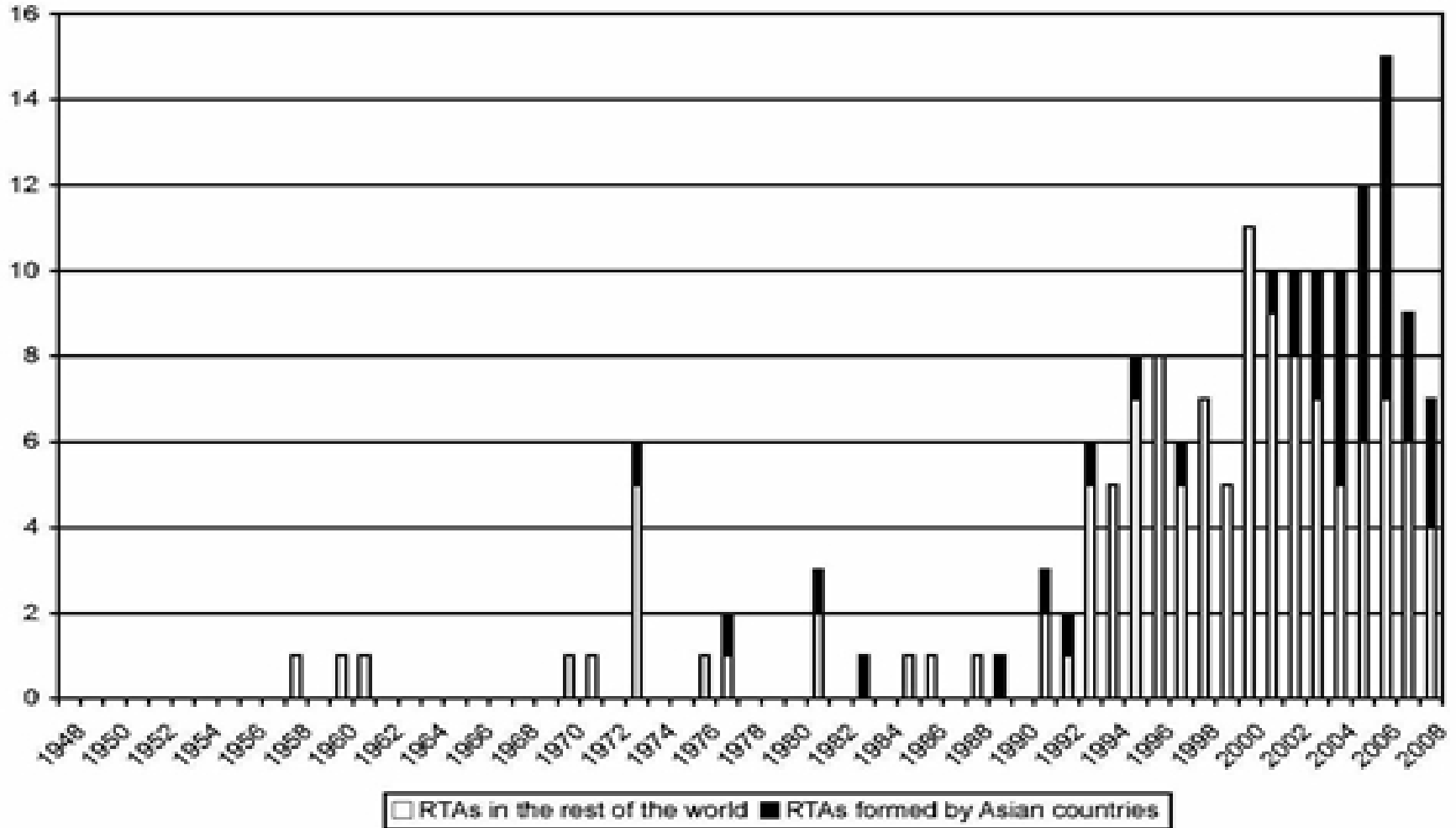
– Thomas Macaulay (*Lịch sử nước Anh*)

*Giáo sư Robert Rogowsky*

27-30 tháng 8 năm 2012



**Hình 1 – Các Hiệp định Tự do Thương mại được thông báo cho WTO của các Nước châu Á và các nước khác, 1948 - 2008**



# Tổ chức Thương mại Thế giới: “10 Lợi ích của Thương mại”



1. Hệ thống góp phần củng cố hòa bình.

2. Tranh chấp được giải quyết trên tinh thần xây dựng.

3. Quy định giúp cuộc sống của mọi người dễ dàng hơn.

4. Thương mại tự do giúp cắt giảm chi phí sinh hoạt.

5. Tạo nên nhiều lựa chọn các sản phẩm và chất lượng.

6. Thương mại gia tăng thu nhập.

7. Thương mại thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

8. Các nguyên tắc cơ bản làm cuộc sống có hiệu quả hơn.

9. Các chính phủ tránh được tình trạng vận động hành lang.

10. Hệ thống khuyến khích một chính phủ tốt đẹp.

# Chi phí Thương mại

Luôn có Người thắng Kẻ thua

**Những nỗi sợ chính:**

Thâm hụt thương mại

Làm mất cơ hội kinh doanh vào tay các đối thủ cạnh tranh nước ngoài



Dễ tổn thương về tài chính

Mất việc làm do nhập khẩu

# Khi thương mại gia tăng



## • Tạo mới thương mại – Tích cực

Ví dụ:

### – FTA Hàn Quốc - Chile (2004)

- Thương mại song phương gia tăng: từ 1.85 tỷ USD (2003) lên 7.17 tỷ USD (2010).
- Xuất khẩu gia tăng 462%; nhập khẩu từ Chile tăng 218%
  - **Trước FTA:** Thuế suất trung bình của hàng xuất khẩu từ Hàn Quốc sang Chile là 6%
  - **Sau FTA:** Thuế suất trung bình đối với hàng xuất khẩu Hàn Quốc giảm xuống 2,9% trong năm thứ 1. Giảm tiếp xuống 0,5% năm ngoài.
- **Báo cáo của Bộ Ngoại giao Hàn Quốc (2011):**
  - Thương mại của Hàn Quốc với các đối tác FTA Chile, Singapore, EFTA, ASEAN và Ấn Độ năm 2010
    - » → thương mại = \$153,9 tỷ
    - » → thặng dư thương mại = \$18.8 tỷ cho Hàn Quốc
    - » → 17,3% tổng khối lượng thương mại Hàn Quốc
    - » → 39% tổng thặng dư thương mại của nước này.
- So với giai đoạn trước FTA, thương mại Hàn Quốc với các nhóm này tăng 60%, trong khi thặng dư thương mại tăng 168%.

# Khi thương mại gia tăng

Chuyển hướng Thương mại – Tiêu cực (song có thể dẫn tới các yếu tố tích cực)



**“Chuyển hướng Thương mại” có thể biến thành “Tạo mới Thương mại”** trên thị trường năng động với các tiêu chí Tiết kiệm nhờ Quy mô, Cạnh tranh, FDI, khuếch trương công nghệ và cải thiện quy trình kinh doanh.

# Đo lường Tác động Kinh tế

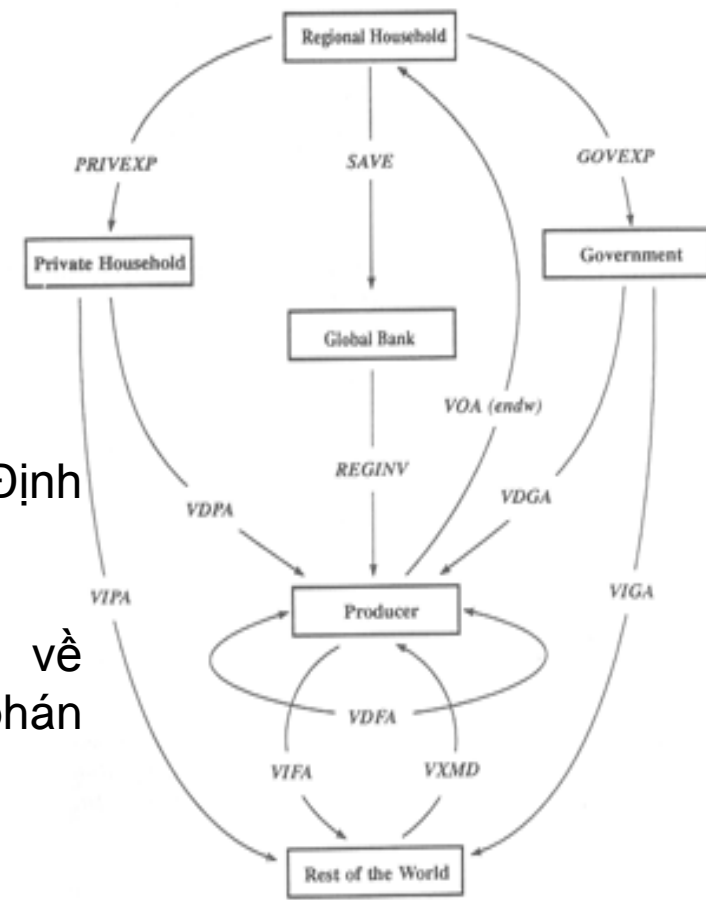
- Trước khi đàm phán:

  - **Hiệu ứng Kinh tế xác suất**

    - Cân bằng Cục bộ và Phân tích Định tính
    - Phân tích từng lĩnh vực/ngành
    - Hướng dẫn các nhà đàm phán về những nội dung có giá trị để đàm phán (“giá bảo lưu”)

- Sau khi đàm phán:

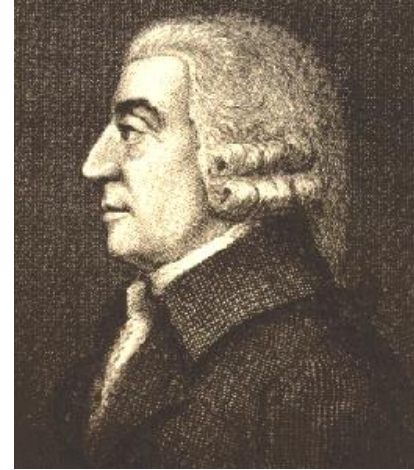
  - **Hiệu ứng toàn ngành kinh tế** (phân tích cân bằng tổng thể có thể ước tính)
  - **Phân tích theo từng ngành cụ thể** (dịch vụ viễn thông, thép, công cụ máy móc v.v...)
  - **Phân tích theo vấn đề cụ thể** (IPR, tạo điều kiện thuận lợi cho thương mại, mua sắm chính phủ v.v...)



# Các quy tắc đánh giá PTA

Các nhà kinh tế kỳ vọng gì:

(Kenneth Reinert, *Giới thiệu về các nguyên lý kinh tế quốc tế*, 2012)



- 1) Các quốc gia bị loại trừ khỏi các Hiệp định Thương mại Ưu đãi thường rất lỏng lẻo.
- 2) Tiếp cận thị trường là yếu tố chủ chốt quyết định các lợi ích ròng của PTA
- 3) Việc hạ thấp biểu thuế quan đối ngoại áp dụng với các nước không phải thành viên của PTA cải thiện phúc lợi tổng thể
- 4) Tự do hóa đa phương đem lại lợi ích đáng kể cho toàn thế giới nhiều hơn cả những lợi ích cho mạng lưới PTA.
- 5) Đối với một số nước 'Phụ gia PTA' có thể đem lại nhiều lợi ích hơn so với tự do hóa thương mại đơn phương vì PTA tạo ra nhiều cơ hội tiếp cận thị trường hơn.
- 6) Đối với các nước đang phát triển, các PTA 'Bắc-Nam' có thể làm gia tăng cạnh tranh trên các thị trường trong nước theo chiều hướng có lợi.



# Các lợi ích Dự kiến từ TPP

## Tóm tắt nghiên cứu toàn diện nhất:

Peter Petri, Michael Plummer và Zhai Fan, Hiệp định Hợp tác Thương mại Xuyên Thái Bình Dương và Hội nhập Châu Á-Thái Bình Dương: Đánh giá định lượng, Trung tâm Đông-Tây, 24/10/2011.



## Ba đặc điểm không bình thường của TPP khiến cho việc đo lường các hiệu ứng kinh tế trở nên khó khăn:

1. Được đàm phán trong bối cảnh cùng với nhiều sáng kiến khác (khoảng 40) ở khu vực châu Á
2. Các lợi ích to lớn nhất không phải đến từ việc gia tăng thương mại hiện tại dự kiến, mà đến từ tác động đối với tương lai của hệ thống thương mại châu Á-Thái Bình Dương – sự phát triển của một khuôn khổ hội nhập khu vực có hiệu quả và chất lượng cao.
3. TPP đề cập tới nhiều vấn đề mới từ dịch vụ tới hậu cần.

# Các kịch bản so sánh



- Kênh TPP:
  - TPP9 → TPP13 (+Mexico, Canada, Nhật Bản, Hàn Quốc) → Hiệp định Thương mại Tự do châu Á-Thái Bình Dương (FTAAP)
- Kênh châu Á:
  - Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc (CJK) → tham gia ASEAN+3 (EAFTA) → FTAAP

# Lợi ích Kinh tế:



Cả hai kênh này đều tạo ra những lợi ích đáng kể đến năm 2025:

- Lợi ích sẽ gia tăng nếu một trong hai kênh dẫn tới một FTAAP.
- Tính tới, 2025 theo dự kiến kênh TPP sẽ mang lại lợi ích toàn cầu hàng năm là \$295 tỷ.
- Kinh châu Á đem lại \$500 tỷ.
- Một FTAAP thành công sẽ đem lại \$1,922 tỷ, hoặc gần gấp 2% GDP thế giới.
- Theo ước tính, khoảng 20% tổng lợi ích có được nhờ gia tăng FDI. Hiệu ứng kẹt ở đây có ý nghĩa quan trọng!

# Lợi ích đối với Việt Nam:

“Việt Nam là nước hưởng lợi lớn nhất trong kênh TPP tính theo tỷ lệ % (14%)

5 yếu tố giải thích kết quả trên:

1. Thương mại vững chắc với Hoa Kỳ;
2. Bảo hộ cao ở nước ngoài đối với hàng xuất khẩu chủ đạo của Việt Nam;
3. Vị thế cạnh tranh mạnh mẽ trong các ngành công nghiệp như quần áo, giày dép – nơi ưu thế cạnh tranh của Trung Quốc dần bị mờ nhạt;
4. Bảo hộ trong nước ban đầu ở mức cao;
5. Hiệu ứng quy mô mạnh mẽ trong các cụm sản xuất chủ đạo.



“Ba yếu tố đầu tiên kết hợp với nhau để đẩy mạnh xuất khẩu của Việt Nam và các điều khoản thương mại trong TPP. Hai yếu tố còn lại có tác dụng khuếch đại các lợi ích này bằng cách kích thích gia tăng năng suất.”

Các mô hình phức tạp này không thể bao quát hết mọi lợi ích của các nền kinh tế cởi mở hơn và năng động hơn.

[Các mô hình đó] cũng không bao quát được “niềm tin được củng cố của nhà đầu tư và hiệu suất kinh tế được cải thiện trên toàn thế giới; cạnh tranh và hợp tác gia tăng dẫn tới sự tăng năng suất nhanh hơn và sáng tạo nhiều hơn; và thậm chí là cả mức độ cải thiện trong các mối quan hệ chính trị. Không thể áp xác suất hoặc giá trị cho những hiệu ứng to lớn này, song chúng có thể dễ dàng áp đảo các tác động trực tiếp....”

-- PPZ

# Xin cảm ơn



Giáo sư Robert A. Rogowsky  
[robert.rogowsky@gmail.com](mailto:robert.rogowsky@gmail.com)